

Bản án số: 84 /2018/HS-ST

Ngày: 12-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 9, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đông

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Hương

Bà Nguyễn Hồng Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Dũng – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Mùi – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2018, tại Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 71/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1971, tại Hậu Giang; Nơi đăng ký thường trú: Ấp A, xã Đ, thị xã N, tỉnh Hậu Giang; Nơi đăng ký tạm trú: Khu phố Q, phường B, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn A và bà Bùi Thị S; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 18/4/2018. (Có mặt)

- Bị hại:

Chị Nguyễn Thị Thúy N, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Đường K, khu phố D, phường F, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 17/4/2018, Nguyễn Văn T đến cửa hàng tạp hóa của chị Nguyễn Thị Thúy N tại Đường K, khu phố D, phường F, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh mua nước đá. Trong lúc chị N đi vào bên trong lấy đá,

T phát hiện điện thoại di động hiệu Samsung J7 để trên bàn nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. T lén lút chiếm đoạt điện thoại bỏ vào túi quần rồi mang về phòng trọ tại Nhà không số Đường K, khu phố D, phường F, Quận Z, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh cất giấu.

Đến khoảng 00 giờ 35 phút ngày 18/4/2017, do phát hiện bị mất điện thoại, chị N lấy điện thoại khác gọi vào số máy của mình thì phát hiện chuông điện thoại reo tại phòng trọ của T nên trình báo Công an phường F, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh đến phòng trọ của T kiểm tra và thu giữ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên (bút lục 31-42).

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 49-2018/KL-ĐGTS ngày 24/4/2018 của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Điện thoại di động hiệu Samsung J7 có giá trị còn lại là 2.830.000 đồng. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9 đã trả lại cho bị hại (bút lục 35-36).

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Thúy N đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, hiện có đơn bãi nại và không có yêu cầu bồi thường gì khác (bút lục 49).

Cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 12/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Nguyễn Văn T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu, có thái độ ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an Quận 9, của Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 trong quá trình điều tra truy tố là thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo, người bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với nội dung: Biên bản bắt người lập ngày 18/4/2018 của Công an Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh; Kết luận giám định số 49-2018/KL-ĐGTS ngày 24/4/2018 của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh; Lời khai của người bị hại; Các tang vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 17/4/2018, tại cửa hàng tạp hóa của chị Nguyễn Thị Thúy N tại Đường K, khu phố D, phường F, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Văn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt điện thoại di động hiệu Samsung J7 trị giá 2.830.000 đồng của chị Nguyễn Thị Thúy N, hành vi của T phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm bất hợp pháp đến tài sản của người khác, mà còn làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Xét bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó khi quyết định hình phạt, áp dụng điểm h,i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo Nguyễn Văn T và có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp thuận.

[5] Đối với vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an Quận Z, thành phố Hồ Chí Minh giao trả 01 điện thoại Samsung J7 cho chị Nguyễn Thị Thúy N là đúng qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h,i,s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

1.1 Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

1.2 Xử phạt: Nguyễn Văn T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính ngày 18/4/2018.

2. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện quyền kháng cáo bản án. Trường hợp vắng mặt tại phiên tòa được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Hữu Đông